HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢN BẠ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/NQ-HĐND	*Quản Bạ, ngày 20 tháng 12 năm 2021*

NGHỊ QUYẾT
Về việc bổ sung dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN QUẢN BẠ
KHOÁ XX - KỲ HỌP THỨ TƯ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/ 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Sau khi xem xét Tờ trình số 269/TTr-UBND, ngày 10/12/2021 của UBND huyện về việc bổ sung dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021; Báo cáo thẩm tra số 44/BC-BKTXH, ngày 17/12/2021 của Ban Kinh tế - Xã hội Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quyết định bổ sung dự toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2021, như sau:

1. Bổ sung dự toán thu ngân sách địa phương, số tiền 27.813,889 triệu đồng từ nguồn ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu ngoài dự toán giao đầu năm năm 2021 cho huyện *(Chi tiết có biểu 01 kèm theo).*

2. Bổ sung dự toán chi ngân sách địa phương, số tiền 27.813,889 triệu đồng, kinh phí sự nghiệp thực hiện chương trình mục tiêu, nhiệm vụ khác *(Chi tiết có biểu 02 kèm theo).*

Điều 2. Nghị quyết này được áp dụng thực hiện cho năm ngân sách 2021.

Điều 3. Hội đồng nhân dân huyện giao cho Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thực hiện, đảm bảo đúng các quy định của pháp luật.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Quản Bạ khóa XX, kỳ họp thứ Tư thông qua và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 20/12/2021./.

Nơi nhận:
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Công báo tỉnh;
- Thường trực Huyện ủy; HĐND huyện;
- UBND huyện;
- UBMTTQ Việt Nam huyện;
- Hai ban và các đại biểu HĐND huyện khóa XX;
- Các cơ quan, ban, ngành, tổ chức CT-XH huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP HĐND và UBND huyện;
- CVVP HĐND và UBND huyện;
- Lưu: VT, hồ sơ kỳ họp.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN QUẢN BẠ TỈNH HÀ GIANG

Lò Sỉ Chảo

BIỂU 01. TỔNG HỢP CÁC NỘI DUNG NGÂN SÁCH TỈNH BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU NĂM 2021

(Kèm theo Nghị quyết số:64/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Quản Bạ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Kinh phí	Trong đó		Văn bản của tỉnh		
			Vốn đầu tư	Vốn sự nghiệp	Số văn bản	Thời gian	Cơ quan ban hành
	Tổng cộng	**27.813,889**		**27.813,889**			
1	Kinh phí chi trả trợ cấp 1 lần cho công an viên theo NĐ số 73/2009/NĐ-CP	24,19		24,19	984/QĐ-UBND	26/05/2021	UBND tỉnh Hà Giang
2	Kinh phí thực hiện hỗ trợ theo các chính sách đã ban hành của tỉnh quý 2/2021	60,10		60,10	1260/QĐ-UBND	30/06/2021	UBND tỉnh Hà Giang
3	Kinh phí thực hiện hỗ trợ phụ nữ nghèo là người dân tộc thiểu số sinh con đúng chính sách dân số năm 2020	56,00		56,00	1316/QĐ-UBND	05/07/2021	UBND tỉnh Hà Giang
4	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026	100,00		100,00	1364/QĐ-UBND	08/07/2021	UBND tỉnh Hà Giang
5	Kinh phí thực hiện chính sách tinh giảm biên chế theo NĐ 108/2014/NĐ-CP năm 2021 (đợt 2)	201,47		201,47	1372/QĐ-UBND	08/07/2021	UBND tỉnh Hà Giang
6	Phân bổ nguồn kinh phí sự nghiệp chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2021	160,13		160,13	1552/QĐ-UBND	29/07/2021	UBND tỉnh Hà Giang

7	Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68 (đợt 1)	9,00		9,00	1736/QĐ-UBND	19/08/2021	UBND tỉnh Hà Giang
8	Phân bổ chi tiết nguồn kinh phí sự nghiệp được TW bổ sung có mục tiêu để thực hiện công tác BV&PT rừng	642,00		642,00	1854/QĐ-UBND	08/09/2021	UBND tỉnh Hà Giang
9	Kinh phí thực hiện hỗ trợ theo các chính sách đã ban hành của tỉnh quý 3/2021	17,50		17,50	2150/QĐ-UBND	18/10/2021	UBND tỉnh Hà Giang
10	Kinh phí thực hiện đề án bảo tồn văn hóa truyền thống và nâng cao chất lượng dịch vụ các làng văn hóa du lịch cộng đồng	170,00		170,00	2217/QĐ-UBND	26/10/2021	UBND tỉnh Hà Giang
11	Thu hồi, nộp trả và cấp bổ sung kinh phí thực hiện chính sách tiền lương năm 2021	13.373,00		13.373,00	2317/QĐ-UBND	04/11/2021	UBND tỉnh Hà Giang
12	Kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp xã hội cho các đối tượng BTXH và tiền điện	6.683,00		6.683,00	2383/QĐ-UBND	11/11/2021	UBND tỉnh Hà Giang
13	Kinh phí thực hiện chính sách đối với giáo viên dạy học sinh khuyết tật theo Nghị định số 28/2012/NĐ-CP	2.136,00		2.136,00	2419/QĐ-UBND	15/11/2021	UBND tỉnh Hà Giang
14	Kinh phí hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài và ngoài tỉnh;	10,50		10,50	2433/QĐ-UBND	17/11/2021	UBND tỉnh Hà Giang
15	Kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách hỗ trợ đối với trẻ em, học sinh, sinh viên năm 2021	4.171,00		4.171,00	2455/QĐ-UBND	19/11/2021	UBND tỉnh Hà Giang

BIỂU 02. TÌNH HÌNH PHÂN BỔ KINH PHÍ NGÂN SÁCH TỈNH BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU NĂM 2021

(Kèm theo Nghị quyết số:64/NQ-HĐND ngày 20/12/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Quản Bạ)

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Ngân sách tỉnh bổ sung năm 2021	Địa phương phân bổ						Kinh phí chưa phân bổ
			Số, ngày Quyết định	Số tiền phân bổ	Chia theo lĩnh vực		Phân cấp quản lý		
					Vốn đầu tư	Vốn sự nghiệp	NS cấp huyện	NS cấp xã	
	Tổng cộng	**27.813,889**		**27.562,639**		**27.562,639**	**25.768,615**	**1.794,024**	**251,250**
1	Kinh phí chi trả trợ cấp 1 lần cho công an viên theo NĐ số 73/2009/NĐ-CP	24,19	Số 703/QĐ-UBND, ngày 26/5/2021	24,19		24,19		24,19	
2	Kinh phí thực hiện hỗ trợ theo các chính sách đã ban hành của tỉnh quý 2/2021	60,10	Số 826/QĐ-UBND, ngày 30/6/2021	60,10		60,10	60,10		
3	Kinh phí thực hiện hỗ trợ phụ nữ nghèo là người dân tộc thiểu số sinh con đúng chính sách dân số năm 2020	56,00	Số 874/QĐ-UBND, ngày 06/7/2021	56,00		56,00	56,00		
4	Kinh phí phục vụ công tác bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021-2026	100,00	Số 1019/QĐ-UBND, ngày 23/7/2021	100,00		100,00	100,00		
5	Kinh phí thực hiện chính sách tinh giảm biên chế theo NĐ 108/2014/NĐ-CP năm 2021 (đợt 2)	201,47	Số 947/QĐ-UBND, ngày 12/7/2021	201,47		201,47	105,78	95,69	
6	Phân bổ nguồn kinh phí sự nghiệp chương trình mục tiêu Y tế - Dân số năm 2021	160,13	Số 1091/QĐ-UBND, ngày 3/8/2021	160,13		160,13	160,13		

7	Kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ người dân gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68 (đợt 1)	9,00	Số 3200/QĐ-UBND, ngày 23/8/2021	9,00		9,00	9,00		
8	Phân bổ chi tiết nguồn kinh phí sự nghiệp được TW bổ sung có mục tiêu để thực hiện công tác BV&PT rừng	642,00	Số 4093/QĐ-UBND, ngày 17/9/2021; Số 4223/QĐ-UBND, ngày 28/9/2021	390,75		390,75	150,00	240,75	251,25
9	Kinh phí thực hiện hỗ trợ theo các chính sách đã ban hành của tỉnh quý 3/2021	17,50	Số 4427/QĐ-UBND, ngày 21/10/2021	17,50		17,50	17,50		
10	Kinh phí thực hiện đề án bảo tồn văn hóa truyền thống và nâng cao chất lượng dịch vụ các làng văn hóa du lịch cộng đồng	170,00	Số 4460/QĐ-UBND, ngày 28/10/2021	170,00		170,00	170,00		
11	Thu hồi, nộp trả và cấp bổ sung kinh phí thực hiện chính sách tiền lương năm 2021	13.373,00	Số 4701/QĐ-UBND, ngày 12/11/2021	13.373,00		13.373,00	11.939,61	1.433,39	
12	Kinh phí thực hiện chính sách trợ giúp xã hội cho các đối tượng BTXH và tiền điện	6.683,00	Số 4700/QĐ-UBND, ngày 12/11/2021	6.683,00		6.683,00	6.683,00		
13	Kinh phí thực hiện chính sách đối với giáo viên dạy học sinh khuyết tật theo Nghị định số 28/2012/NĐ-CP	2.136,00	Số 4714/QĐ-UBND, ngày 16/11/2021	2.136,00		2.136,00	2.136,00		
14	Kinh phí hỗ trợ người lao động đi làm việc ở nước ngoài và ngoài tỉnh;	10,50	Số 4741/QĐ-UBND, ngày 19/11/2021	10,50		10,50	10,50		
15	Kinh phí thực hiện các chế độ, chính sách hỗ trợ đối với trẻ em, học sinh, sinh viên năm 2021	4.171,00	Số 4769/QĐ-UBND, số 4770/QĐ-UBND, số 4771/QĐ-UBND ngày 22/11/2021	4.171,00		4.171,00	4.171,00		